**PHẦN I. ĐỌC HIỂU (4,0 điểm)**

**Đọc văn bản sau:**

**ĐIỀU ƯỚC**

*Bà mở rương lấy một chiếc áo thật lạ: áo dài nhung đỏ thắm có kim tuyến long lanh như những hạt sương buổi sớm. Bà bảo cái áo này* *bà may từ khi bé còn ở trong bụng mẹ.*

*Bé ngồi chăm chú nhìn bà. Bà mỉm cười rồi cầm một vật lạ ơi là lạ. Nó bằng cổ tay bé và được làm bằng nhung đen nhánh. Bà gỡ những sợi tóc bạc xuống rồi cuộn lên đầu. Dường như bà biết bé ngạc nhiên lắm. Bà bảo:*

*-* *Cái này gọi là cái vấn tóc.*

*Bà ăn trầu, gương mặt hồng lên như đánh phấn. A, trông bà đẹp quá, cứ như diễn viên trên sân khấu ấy. Bé háo hức:*

*- Bà ơi, bao giờ cháu có quần áo đẹp như của bà ạ?*

*Bà cười:*

*-* *Chỉ có các bà già mới mặc thế này thôi, khi nào cháu lớn, cháu sẽ mặc quần bò, áo phông như cô Nga ở bên hàng xóm. Hay là cháu sẽ mặc váy đầm, đi giầy cao thế này này - Ngừng một lúc bà nói tiếp -* *bé ngoan lấy hộ bà chuỗi hạt ở trong tủ kia nhé.*

*Bé lon ton chạy lại kéo cánh tủ ra và cầm chuỗi hạt cho bà. Những hạt tràng nhẵn bóng va vào nhau lách cách.* *Bà bảo mỗi hạt tràng ấy là một điều ước. Thế thì thích thật, bà có bao nhiêu điều ước đeo trên cổ. Mà cái chuỗi hạt này hiệu nghiệm thật, mỗi lần bà ước cái gì là đều được cái ấy. Có lần bà lim dim mắt, tay cầm tràng hạt ước: “Ước gì tôi có con búp bê đội mũ nồi lệch, chân đi giày đỏ để tặng cháu tôi”. Bà mở mắt rồi nói với bé: “**Cháu tới đầu giường của bà, thế nào cũng có búp bê”. Bé chạy lại đó, quả là có con búp bê mà hôm qua đi chơi bé nhìn thấy và rất thích…*

*- Bà ơi, chiếc vòng này có phải là của bà tiên trong câu chuyện hôm nọ bà kể cháu nghe không?*

*Bà gật đầu.*

*Bà bế bé lên, làn vải nhung áp vào má bé mát lịm. Bé mặc váy đầm xòe trắng tinh, đôi giày cùng chiếc ví nhỏ xíu màu đỏ…*

*Đã bao lần bà mặc áo quần như thế đưa bé đi chùa, lễ tết. Bé cứ lũn chũn nắm bàn tay nhăn nheo của bà.* *Thỉnh thoảng, sợ bé mỏi chân, bà lại bế bé lên, cho đến một lần bà vừa bế bé lên, vừa nói:*

*-* *Chà, cái cún của bà dạo này nặng thế, lớn tướng rồi, chẳng mấy mà thành cô gái.*

*Vâng, bé lớn hơn trước rồi, cái váy đầm xòe dạo trước bé mặc giờ đã ngắn, đôi giày đỏ đã chật rồi. Nhưng lạ quá, sao mà chiếc áo nhung dài đỏ thắm của bà mỗi khi bà mặc lại cứ như dài rộng hơn ra? Bé hỏi thì bà mỉm cười:*

*-* *Là để cho cháu lớn lên đấy!*

*Bé đến tuổi đi học, chiếc cặp nhỏ đeo sau lưng, bộ đồng phục làm bé lớn vổng lên. Hôm đi khai giảng,* *bà gài lên đầu bé chiếc nơ trắng.*

*Ở nhà cũng như ở trường mỗi khi nhớ đến chiếc vòng nhiệm màu của bà, bé lại nghĩ xem mình có thật ngoan không. “Hôm qua bé dây mực ra bàn, người ngoan không làm bẩn bàn học. Hôm kia bé vấp ngã, lại còn khóc nhè, người ngoan đi đứng cẩn thận và không khóc nhè…”*

*Một buổi bé đi học về, và hơi ngỡ ngàng: “Sao nhà mình lại đông người thế nhỉ? Sao bà nằm ngủ trên giường mà lại mặc áo dài, vấn tóc?”*

*Mẹ ào ra ôm bé vào lòng, đôi mắt mẹ đỏ hoe. Mẹ dắt bé vào gặp bà lần cuối. Bà ngủ thật ngon, đôi mắt khép lại nhẹ nhàng như là bà vẫn đang cầm chuỗi hạt, ước một điều gì đó cho bé. Chiếc áo nhung đỏ thắm, chiếc khăn vấn đen huyền…*

*Bé mở tủ lấy chuỗi hạt gỗ đen bóng, bé ôm tràng hạt vào lòng, những hạt gỗ va vào nhau lách cách. “Bà ơi, cháu sẽ thật ngoan để được ước. Cháu sẽ ước bà tỉnh dậy bà nhé!”*

(***Điều ước***, Nguyễn Phan Khuê)

|  |
| --- |
| **Chú thích:** Nhà văn Nguyễn Phan Khuê sinh năm 1971, là người con của quê hương miền quan họ, thuộc làng Mão Điền, xã Mão Điền, huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh.Những cuốn sách đã xuất bản của nhà văn gồm: ***Thiếu nữ bị lạc*** - tiểu thuyết, in năm 1992; ***Đại uý tí hon*** - tập truyện thiếu nhi, in năm 1998; ***Quà của ông Ngoại***- tập truyện thiếu nhi, in năm 2011. Và năm 2023 mới đây là tập truyện ngắn ***Hương hoa hoàng lan*** dưới bút danh Khuê Phan do Nhà xuất bản Kim Đồng phát hành. |

**Câu 1 *(0,5 điểm).*** Văn bản trên được viết theo thể loại nào?

**Câu 2 *(0,5 điểm).*** Hãy tìm và ghi lại một số chi tiết có sử dụng yếu tố miêu tả trong văn bản.

**Câu 3 *(1,0 điểm).***Em hiểu gì về tâm trạng nhân vật qua những câu văn sau:

*Ở nhà cũng như ở trường mỗi khi nhớ đến chiếc vòng nhiệm màu của bà, bé lại nghĩ xem mình có thật ngoan không. “Hôm qua bé dây mực ra bàn, người ngoan không làm bẩn bàn học. Hôm kia bé vấp ngã, lại còn khóc nhè, người ngoan đi đứng cẩn thận và không khóc nhè…”*

**Câu 4 *(1,0 điểm).***Xác định và nêu tác dụng phép tu từ so sánh trong những câu văn sau:*Bà ăn trầu, gương mặt hồng lên như đánh phấn. A, trông bà đẹp quá, cứ như diễn viên trên sân khấu ấy.*?

**Câu 5 *(1,0 điểm).*** Những bài học cuộc sống tác giả gửi gắm qua văn bản trên.

**PHẦN II. VIẾT (6,0 điểm)**

**Câu 1:** Viết đoạn văn (khoảng 200 chữ) cảm nhận về nhân vật người bà trong câu chuyện trên.

**Câu 2:** Viết bài văn nghị luận xã hội khoảng 400 chữ về một vấn đề cần giải quyết: *Là học sinh, em nghĩ nên làm thế nào để giảm thiểu tình trạng bạo lực gia đình?*

**HƯỚNG DẪN CHẤM**

**PHẦN I. ĐỌC HIỂU (4,0 điểm)**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Câu** | **Đáp án** | **Điểm** |
|  | **PHẦN I. ĐỌC HIỂU (4,0 điểm)** |  |
| **1** | Truyện ngắn. |  |
| **2** | - Một số chi tiết có yếu tố miêu tả:  + *Bà mở rương lấy một chiếc áo thật lạ: áo dài nhung đỏ thắm có kim tuyến long lanh như những hạt sương buổi sớm.*  *+ Mẹ dắt bé vào gặp bà lần cuối. Bà ngủ thật ngon, đôi mắt khép lại nhẹ nhàng như là bà vẫn đang cầm chuỗi hạt, ước một điều gì đó cho bé. Chiếc áo nhung đỏ thắm, chiếc khăn vấn đen huyền…*  *+…* |  |
| **3** | - Tâm trạng nhân vật qua các chi tiết:  + Cô bé ngây thơ, tin vào những điều kì diệu, nhiệm màu từ chuỗi hạt của bà.  + Cô bé trưởng thành hơn, có ý thức học tập và rèn luyện bản thân mình.  + Cô be luôn nghĩ về bà, thương bà và mong muốn làm bà vui vì những việc tốt mình làm. |  |
| **4** | - Biện pháp so sánh: *gương mặt hồng lên như đánh phấn ..., cứ như diễn viên trên sân khấu.*  **- Tác dụng:**  + Làm cho lời văn hình ảnh, sinh động, gợi hình gợi cảm, ấn tượng với người đọc người nghe.  + Nhấn mạnh vẻ đẹp của bà qua cái nhìn của cô bé.  + Bày tỏ thái độ yêu mến, kính trọng với bà. |  |
| **5** | - Những thông điệp tác giả gửi gắm qua câu chuyện:  + Hiểu được công lao to lớn, sự hi sinh thầm lặng của bà kính yêu để yêu thương, chăm sóc, nuôi nấng mỗi chúng ta nên người.  + Biết trân trọng công lao ấy.  + Con cháu cần có trách nhiệm với cha mẹ, ông bà; hiếu thảo, biết yêu thương, giúp đỡ cha mẹ, ông bà lúc vui buồn, khi khoẻ mạnh hay đau yếu…  + Việc các con học tập, trưởng thành, trở thành người tốt cũng là cách chúng ta đền đáp công ơn của ông bà, cha mẹ…  + … |  |
|  | **PHẦN II. VIẾT (6,0 điểm)** |  |
| **1** | **Viết đoạn NLVH (2,0 điểm)**  \* Về hình thức:  + Đảm bảo cấu trúc đoạn văn.  + Văn phong trong sáng.  + Ít mắc các lỗi dùng từ, đặt câu, lỗi chính tả.  \* Về nội dung:  I. Mở đoạn  - Giới thiệu tác phẩm và nhân vật:  + Tác phẩm Điều Ước của Nguyễn Phan Khuê.  + Hình ảnh người bà hiện lên với sự bao dung và đức hy sinh, để lại dấu ấn sâu sắc trong lòng người đọc.  II. Thân đoạn  1. Phân tích đặc điểm nhân vật  - Hoàn cảnh nhân vật:  Người bà là người lớn tuổi, sống trong không gian gia đình giản dị, lưu giữ nhiều giá trị truyền thống.  - Đặc điểm 1: Tình yêu thương:  Giới thiệu: Người bà luôn dành trọn tình yêu cho cháu.  Chi tiết minh họa:  Chuẩn bị áo dài nhung đỏ, chuỗi hạt, và những món quà đặc biệt cho bé.  Kể những câu chuyện cổ tích, nuôi dưỡng niềm tin và trí tưởng tượng của cháu.  Nhận xét: Thể hiện tình cảm bao la và sự quan tâm sâu sắc của bà dành cho cháu.  - Đặc điểm 2: Sự hy sinh thầm lặng:  Giới thiệu: Bà luôn hy sinh để đem lại hạnh phúc cho cháu.  Chi tiết minh họa:  Hình ảnh bà bế cháu dù sức khỏe yếu.  Những lần đưa cháu đi lễ chùa, luôn lo lắng và chăm sóc cháu chu đáo.  Nhận xét: Khẳng định tình yêu vô điều kiện và sự hy sinh cao cả của bà.  - Đặc điểm 3: Giáo dục đạo đức cho cháu:  Giới thiệu: Người bà là tấm gương sáng về nhân cách.  Chi tiết minh họa:  Lời nhắc nhở “người ngoan không làm bẩn bàn học” hay “người ngoan đi đứng cẩn thận”.  Nhận xét: Bà không chỉ chăm lo mà còn giáo dục cháu nên người.  2. Đặc sắc nghệ thuật  - Ngôn ngữ kể chuyện: Giản dị, trong sáng nhưng giàu cảm xúc.  - Hình ảnh biểu tượng: Chiếc áo nhung đỏ, chuỗi hạt gỗ, chiếc khăn vấn tóc. Các chi tiết gợi lên sự gần gũi và tình cảm gia đình ấm áp.  - Cách xây dựng nhân vật: Miêu tả qua hành động, lời nói, suy nghĩ, kết hợp tình huống truyện cảm động.  III. Kết đoạn  - Khẳng định ấn tượng về nhân vật: Người bà là biểu tượng của tình yêu gia đình và giá trị truyền thống.  - Liên hệ bản thân: Câu chuyện khơi gợi sự trân trọng đối với những người bà trong đời, đồng thời nhắc nhở về giá trị của tình thân và việc giữ gìn những truyền thống tốt đẹp.  **Tham khảo**  Trong câu chuyện Điều Ước của Nguyễn Phan Khuê, nhân vật người bà hiện lên với hình ảnh đậm chất truyền thống và tràn đầy tình yêu thương dành cho cháu. Hoàn cảnh của bà là một người lớn tuổi, sống trong không gian gia đình giản dị, nơi những ký ức và giá trị văn hóa được lưu giữ qua từng hành động và vật dụng thân thuộc như chiếc áo nhung đỏ thắm, khăn vấn tóc hay chuỗi hạt gỗ. Một trong những đặc điểm nổi bật của bà là tình yêu thương bao la. Hành động bà cẩn thận giữ gìn và trao cho bé những vật phẩm đặc biệt, như bộ áo dài nhung đỏ hay chiếc chuỗi hạt, thể hiện tình cảm sâu sắc mà bà dành cho cháu. Chi tiết bà kể về chuỗi hạt có thể thực hiện điều ước cho thấy bà không chỉ quan tâm đến niềm vui hiện tại của bé mà còn mong muốn nuôi dưỡng niềm tin vào những điều tốt đẹp trong tâm hồn trẻ thơ. Điều này khẳng định rằng bà không chỉ là người chăm sóc mà còn là người bạn tâm giao, là nguồn cảm hứng nuôi dưỡng trí tưởng tượng phong phú của cháu.NBên cạnh đó, sự hy sinh lặng lẽ là một phẩm chất đáng trân trọng ở bà. Trong những lần đưa cháu đi lễ chùa hay trong cuộc sống thường ngày, bà luôn chu đáo chăm sóc và bảo vệ cháu. Chi tiết bà bế bé khi sợ bé mỏi chân, dù sức khỏe đã yếu dần, minh chứng cho tình yêu thương vô bờ bến. Qua đó, người đọc cảm nhận được bà đã dành cả cuộc đời để vun đắp hạnh phúc cho thế hệ sau mà không hề đòi hỏi điều gì cho riêng mình. Ngoài ra, nhân vật bà còn nổi bật với vẻ đẹp tâm hồn sâu sắc qua sự truyền dạy những giá trị đạo đức. Hình ảnh bà gắn liền với lời nhắc nhở bé "người ngoan không làm bẩn bàn học" hay "người ngoan đi đứng cẩn thận" cho thấy bà luôn dùng tình yêu để uốn nắn bé trở thành người tốt. Bà không chỉ là người thân mà còn là một tấm gương sáng về nhân cách. Về nghệ thuật, Điều Ước nổi bật với cách kể chuyện giàu chất thơ, nhẹ nhàng và sâu lắng. Tác giả sử dụng ngôn ngữ trong sáng, giản dị nhưng đầy cảm xúc, kết hợp với hình ảnh giàu tính biểu tượng như chiếc áo nhung đỏ, chuỗi hạt gỗ, hay chiếc khăn vấn tóc, tạo nên một không gian văn hóa truyền thống giàu ý nghĩa. Các chi tiết nghệ thuật được miêu tả tinh tế, gợi lên sự gần gũi, thân thương của hình ảnh người bà trong tâm trí người đọc. Tình huống truyện được xây dựng cảm động, đặc biệt là khoảnh khắc bà rời xa nhưng tình yêu và ký ức về bà vẫn sống mãi trong lòng cháu, đã khơi gợi sự đồng cảm sâu sắc nơi người đọc. Khép lại câu chuyện, hình ảnh bà với chiếc áo nhung đỏ, chiếc khăn vấn tóc và chuỗi hạt chứa đựng bao điều ước vẫn in sâu trong tâm trí người đọc, khiến ta thêm yêu quý và biết ơn những người bà trong cuộc đời mình. Tác phẩm không chỉ ca ngợi tình yêu gia đình mà còn gửi gắm thông điệp về việc trân trọng những giá trị truyền thống và tình cảm thân thuộc trong mỗi mái ấm. | 2,0 |
| **2** | **Viết bài NLXH (4,0 điểm)**  - Về hình thức:  + Đảm bảo cấu trúc bài nghị luận xã hội.  + Luận điểm rõ ràng, lập luận chặt chẽ.  + Ít mắc các lỗi dùng từ, đặt câu, lỗi chính tả.  - Về nội dung:  **2.1. Mở bài**  - Dẫn dắt, nêu vấn đề nghị luận.  Có thể dẫn dắt và nêu vấn đề như sau:  *Bạo lực gia đình, một vấn nạn nhức nhối trong xã hội hiện đại, không chỉ là nỗi đau của riêng những người trong cuộc mà còn là mối đe dọa tiềm tàng đến sự phát triển lành mạnh của cả cộng đồng. Là những chủ nhân tương lai của đất nước, học sinh chúng ta không thể làm ngơ trước thực trạng này. Vậy học sinh có thể làm gì để góp phần giảm thiểu tình trạng bạo lực gia đình?*  **2.2. Thân bài**  **a. Giải thích vấn đề**  - Bạo lực gia đình là hành vi cố ý gây tổn hại về thể chất, tinh thần, tình dục, kinh tế hoặc bỏ mặc, xâm hại đến sức khỏe, tính mạng, nhân phẩm của các thành viên trong gia đình. Nạn nhân của bạo lực gia đình thường là phụ nữ, trẻ em và người cao tuổi, những người yếu thế trong gia đình.  **b. Phân tích vấn đề**  **\* Thực trạng:**  - Theo số liệu thống kê của Bộ Công an, trong năm 2023, cả nước xảy ra hơn 10.000 vụ bạo lực gia đình, tăng 15% so với năm trước đó. Điều đáng buồn là con số này chỉ là phần nổi của tảng băng chìm, bởi rất nhiều vụ việc đã không được trình báo do nạn nhân sợ hãi, xấu hổ hoặc thiếu hiểu biết về quyền lợi của mình.  **\* Nguyên nhân:**  - Có nhiều nguyên nhân dẫn đến tình trạng bạo lực gia đình, bao gồm cả nguyên nhân khách quan và chủ quan. Về khách quan, những khó khăn về kinh tế, áp lực công việc, sự thay đổi trong lối sống hiện đại… có thể là những tác nhân tiềm ẩn gây ra bạo lực gia đình. Về chủ quan, nhận thức sai lệch về vai trò giới, sự thiếu kiềm chế cảm xúc, thói quen sử dụng bạo lực để giải quyết mâu thuẫn… cũng là những yếu tố quan trọng dẫn đến tình trạng này.  **\* Hậu quả:**  - Bạo lực gia đình không chỉ gây ra những tổn thương về thể chất và tinh thần cho nạn nhân mà còn để lại những hậu quả lâu dài về mặt xã hội. Trẻ em chứng kiến bạo lực gia đình có nguy cơ cao mắc các vấn đề về tâm lý, hành vi và học tập. Về lâu dài, những đứa trẻ này có thể trở thành nạn nhân hoặc thủ phạm của bạo lực trong tương lai.  **\* Vì sao cần giải quyết vấn đề?**  - Bạo lực gia đình là một vấn đề xã hội nghiêm trọng, ảnh hưởng đến sự phát triển bền vững của đất nước. Để xây dựng một xã hội văn minh, công bằng và hạnh phúc, chúng ta cần chung tay đẩy lùi nạn bạo lực gia đình.  **\* Ý kiến trái chiều:**  - Một số người cho rằng bạo lực gia đình là chuyện riêng của mỗi gia đình, người ngoài không nên can thiệp. Tuy nhiên, quan điểm này là hoàn toàn sai lầm. Bạo lực gia đình không chỉ là vấn đề của riêng ai mà còn là vấn đề của cả cộng đồng. Mỗi chúng ta đều có trách nhiệm lên tiếng và hành động để bảo vệ những người yếu thế trong gia đình.  **c. Giải pháp**  **\* Nâng cao nhận thức về bạo lực gia đình**  **- Người thực hiện:** Học sinh, nhà trường, gia đình, các tổ chức xã hội.  **- Cách thực hiện:**  **+ Học sinh:** Tích cực tham gia các buổi sinh hoạt, tọa đàm, diễn đàn về bạo lực gia đình do nhà trường, đoàn thể tổ chức. Tìm hiểu thông tin về bạo lực gia đình qua sách báo, internet (các nguồn chính thống). Chia sẻ thông tin, kiến thức về bạo lực gia đình với bạn bè, người thân.  **+ Nhà trường:** Lồng ghép nội dung giáo dục về phòng chống bạo lực gia đình vào các môn học như Giáo dục công dân, Kỹ năng sống. Tổ chức các hoạt động ngoại khóa, cuộc thi tìm hiểu về bạo lực gia đình. Thành lập các câu lạc bộ, đội nhóm tuyên truyền về phòng chống bạo lực gia đình.  **+ Gia đình:** Cha mẹ cần quan tâm, chia sẻ với con cái về vấn đề bạo lực gia đình. Dạy con những kỹ năng ứng phó khi gặp tình huống bạo lực. Tạo không khí gia đình đầm ấm, yêu thương.  **+ Các tổ chức xã hội:** Tổ chức các chương trình truyền thông, chiến dịch nâng cao nhận thức cộng đồng về bạo lực gia đình. Cung cấp dịch vụ tư vấn, hỗ trợ cho nạn nhân và người gây ra bạo lực gia đình.  **- Công cụ/phương pháp hỗ trợ:** Sách báo, tờ rơi, phim ảnh, mạng xã hội, các kênh truyền thông đại chúng.  **- Phân tích:** Nâng cao nhận thức là bước đầu tiên và quan trọng nhất để ngăn chặn bạo lực gia đình. Khi người dân hiểu rõ về bản chất, hậu quả của bạo lực gia đình, họ sẽ có ý thức hơn trong việc phòng tránh và lên án hành vi này.  **- Ví dụ:** Theo một nghiên cứu của UNICEF, các chương trình giáo dục về bình đẳng giới và phòng chống bạo lực gia đình đã giúp giảm đáng kể tỷ lệ bạo lực gia đình ở nhiều quốc gia trên thế giới.  **\* Xây dựng kỹ năng sống, giải quyết mâu thuẫn**  **- Người thực hiện:** Học sinh, nhà trường, gia đình.  **- Cách thực hiện:**  **+ Học sinh:** Tham gia các khóa học, lớp tập huấn về kỹ năng sống, kỹ năng giao tiếp, kỹ năng giải quyết mâu thuẫn. Rèn luyện tính kiên nhẫn, khoan dung, biết lắng nghe và chia sẻ.  **+ Nhà trường:** Tăng cường giáo dục kỹ năng sống cho học sinh thông qua các hoạt động ngoại khóa, câu lạc bộ. Tổ chức các buổi tư vấn tâm lý, hỗ trợ học sinh giải quyết các vấn đề khó khăn trong cuộc sống.  **+ Gia đình:** Cha mẹ làm gương cho con trong việc giải quyết mâu thuẫn một cách ôn hòa, không dùng bạo lực. Dạy con cách kiểm soát cảm xúc, giải quyết mâu thuẫn bằng lời nói.  **- Công cụ/phương pháp hỗ trợ:** Sách báo, tài liệu về kỹ năng sống, các khóa học trực tuyến, trò chơi nhập vai.  **- Phân tích:** Kỹ năng sống là "vũ khí" quan trọng giúp mỗi người đối mặt với những khó khăn, thử thách trong cuộc sống, bao gồm cả vấn đề bạo lực gia đình. Khi có kỹ năng sống tốt, chúng ta sẽ biết cách kiểm soát cảm xúc, giải quyết mâu thuẫn một cách ôn hòa, tránh để xảy ra xung đột dẫn đến bạo lực.  **- Ví dụ:** Tại Phần Lan, chương trình giáo dục kỹ năng sống được triển khai rộng rãi trong các trường học đã góp phần giảm thiểu đáng kể tình trạng bạo lực học đường và bạo lực gia đình.  **\* Lên tiếng phản đối, tố cáo hành vi bạo lực gia đình**  **- Người thực hiện:** Học sinh, mọi người dân.  **- Cách thực hiện:**  + Khi chứng kiến hoặc nghi ngờ có hành vi bạo lực gia đình, hãy mạnh dạn lên tiếng phản đối, can ngăn.  + Gọi điện đến các đường dây nóng hỗ trợ nạn nhân bạo lực gia đình (ví dụ: 111, 112, 18001567).  + Báo cáo sự việc cho cơ quan chức năng (công an, chính quyền địa phương).  **- Công cụ/phương pháp hỗ trợ:** Điện thoại, các ứng dụng báo tin an toàn.  **- Phân tích:** Sự im lặng, thờ ơ của người xung quanh chính là "mảnh đất màu mỡ" để bạo lực gia đình tiếp tục tồn tại và phát triển. Khi chúng ta lên tiếng phản đối, tố cáo hành vi bạo lực gia đình, chúng ta không chỉ bảo vệ nạn nhân mà còn góp phần răn đe, ngăn chặn những kẻ có hành vi bạo lực.  **- Ví dụ:** Tại Việt Nam, nhiều trường hợp bạo lực gia đình đã được ngăn chặn và xử lý kịp thời nhờ sự can thiệp của hàng xóm, người dân xung quanh.  **d. Liên hệ bản thân**  - HS tự liên hệ bản thân.  Có thể liên hệ như sau:  *Bản thân em đã từng chứng kiến một vụ bạo lực gia đình trong khu phố. Lúc đó, em còn nhỏ và không biết phải làm gì. Nhưng giờ đây, em đã hiểu rằng im lặng là đồng lõa với tội ác. Em sẽ không ngần ngại lên tiếng và hành động để bảo vệ những người yếu thế.*  **2.3. Kết bài**  - Khái quát vấn đề nghị luận. | 4,0 |